

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2026

**BÁO CÁO GIẢI TRÌNH Ý KIẾN NHẬN XÉT  
CỦA HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN TIÊU CHUẨN**

- Tên Tiêu chuẩn:** “Ứng dụng Đường sắt - Thiết kế dành cho người khuyết tật sử dụng - Các yêu cầu chung - Phần 2: Thông tin”, Mã số: TC2554.
- Chủ trì xây dựng Tiêu chuẩn:** TS. Lương Tuấn Anh
- Cơ quan chủ trì xây dựng Tiêu chuẩn:** Cục Đường sắt Việt Nam;
- Giải trình những nhận xét và yêu cầu chỉnh sửa hoàn thiện của Hội đồng đánh giá thực hiện tiêu chuẩn**

TT	Ý KIẾN NHẬN XÉT	CHỈNH SỬA, BỔ SUNG CỦA BAN SOẠN THẢO
1	Tách bạch các Hồ sơ tiêu chuẩn (tách và đóng thành các tài liệu riêng) theo quy định, không đóng gộp trong cùng một quyển hồ sơ	Tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa Hồ sơ tiêu chuẩn
2	Cần khẳng định rõ tiêu chuẩn gốc và phiên bản được sử dụng để chuyển dịch đã là bản cập nhật mới nhất chưa	Tiêu chuẩn gốc được sử dụng để chuyển dịch là EN 16584 – 1: 2017 hiện đã được cập nhật và thay thế là EN 16584 – 2: 2025, bắt đầu được thông báo áp dụng từ tháng 12.2025. Hiện nay chưa tiếp cận và mua được tiêu chuẩn gốc mới nhất. Ban soạn thảo tiêu chuẩn đang tiếp tục cập nhật, bổ sung nội dung tiêu chuẩn theo phiên bản mới nhất (2025).
3	Rà soát, chỉnh sửa, bố cục lại dự thảo tiêu chuẩn theo yêu cầu tại TCVN 1-2:2025 - Xây dựng tiêu chuẩn – Phần 2: Quy định về trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia	Tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa bố cục tiêu chuẩn theo đúng yêu cầu TCVN 1-2:2025.
4	Bổ sung hoàn thiện Báo cáo quá trình biên soạn tiêu chuẩn quốc gia theo hướng dẫn tại Phụ lục F TCVN 1-	Tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa bố cục tiêu chuẩn theo đúng yêu cầu TCVN 1-2:2025.

	1:2015 Xây dựng Tiêu chuẩn – Phần 1: Quy trình xây dựng Tiêu chuẩn quốc gia.	
5	Chuẩn hóa thuật ngữ: rà soát thuật ngữ dịch từ tiếng Anh, đặc biệt các thuật ngữ chuyên sâu về quang học và hiển thị, để bảo đảm tính chính xác và nhất quán. Rà soát, chuẩn hóa một số thuật ngữ chuyên ngành	Tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa theo các góp ý chỉnh sửa cụ thể của các thành viên Hội đồng
6	<p>Làm rõ cơ chế đánh giá, chứng nhận: thay thế hoặc chú thích các nội dung liên quan đến EC verification, module đánh giá của EU bằng cơ chế đánh giá – nghiệm thu phù hợp với hệ thống tiêu chuẩn Việt Nam.</p> <p>Chuẩn hóa và chú giải các thuật ngữ mang tính thể chế: Đặc biệt với các thuật ngữ như innovative solution, cần bổ sung chú thích về cơ quan có thẩm quyền chấp thuận trong điều kiện Việt Nam, bảo đảm thống nhất với TC2553 (Phần 1) và các phần tiếp theo của bộ tiêu chuẩn.</p>	<p>Bổ sung:</p> <p><b>CHÚ THÍCH QUỐC GIA</b></p> <p>Các nội dung liên quan đến “EC verification”, “interoperability constituents” và các mô-đun đánh giá sự phù hợp (ví dụ: CA, CB, CH, SB, SD, SF, SG, SH1...) được nêu trong các phụ lục của tiêu chuẩn này được xây dựng trên cơ sở hệ thống pháp lý và cơ chế đánh giá sự phù hợp của Liên minh châu Âu theo các quy định về khả năng tương tác đường sắt (TSI). Các cơ chế này gắn với mô hình đánh giá bởi tổ chức được chỉ định (Notified Body) và thủ tục xác nhận EC, không áp dụng trực tiếp trong hệ thống pháp luật và quản lý chất lượng của Việt Nam.</p> <p>Khi áp dụng tiêu chuẩn này tại Việt Nam, việc đánh giá sự phù hợp đối với các yêu cầu về đặc trưng quang học và ma sát phải được thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quản lý chất lượng công trình xây dựng và phương tiện giao thông đường sắt. Việc chứng minh sự phù hợp có thể được thực hiện thông qua một hoặc kết hợp các hình thức sau: thẩm tra, thẩm định thiết kế; thử nghiệm, đo kiểm theo các phương pháp quy định tại Điều 6 và các phụ lục</p>

		<p>kỹ thuật của tiêu chuẩn này; nghiệm thu công trình, thiết bị hoặc phương tiện trước khi đưa vào khai thác; và chứng nhận hợp chuẩn theo quy định hiện hành khi có yêu cầu.</p> <p>Các phụ lục liên quan đến EC verification và mô-đun đánh giá của tiêu chuẩn gốc được giữ lại nhằm bảo đảm tính tương thích kỹ thuật với EN 16584-3:2017 và phục vụ tham khảo chuyên môn. Tuy nhiên, trong điều kiện Việt Nam, các nội dung này được hiểu là hướng dẫn về nguyên tắc đánh giá và không thay thế các quy trình đánh giá, nghiệm thu và chứng nhận theo hệ thống pháp luật quốc gia.</p>
7	Rà soát tài liệu viện dẫn: cập nhật tình trạng hiệu lực của các tiêu chuẩn prEN, cân nhắc viện dẫn tiêu chuẩn EN chính thức hoặc TCVN/ISO tương đương.	Tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa theo các góp ý chỉnh sửa cụ thể của các thành viên Hội đồng
8	Hiện nay có một số tiêu chuẩn liên quan đến công trình phục vụ công cộng (như sân bay, nhà ga đường sắt, bến xe,...) có một số nội dung liên quan đã được công bố, đề nghị nghiên cứu tham chiếu, viện dẫn đến các tiêu chuẩn này để thuận tiện cho việc áp dụng.	<p>Tiếp thu và chỉnh sửa, thống nhất các khái niệm thuật ngữ với:</p> <p>QCVN 10:2024/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng.</p> <p>TCVN 10885-1:2015,</p> <p>TCVN 8092:2021 (ISO 7010:2019),</p> <p>TCVN6697:2009 (IEC 60268:2007)</p>
9	Cân nhắc bổ sung mục khuyến nghị áp dụng cho công trình cải tạo, nâng cấp, nhằm tăng tính linh hoạt khi triển khai đối với các tuyến đang khai thác.	<p><b>Khuyến nghị áp dụng đối với công trình cải tạo, nâng cấp</b></p> <p>Đối với các nhà ga, công trình hạ tầng và phương tiện đường sắt hiện hữu được cải tạo, nâng cấp, việc áp dụng các yêu cầu của tiêu chuẩn này cần được thực hiện trên nguyên tắc từng bước nâng cao khả năng tiếp cận cho người khuyết tật và người hạn chế khả năng di chuyển, phù hợp với điều kiện kỹ thuật, kết cấu và tổ</p>

		<p>chức khai thác hiện có. Trường hợp không thể đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quy định cho thiết kế mới do hạn chế về không gian, kết cấu chịu lực hoặc hệ thống kỹ thuật hiện hữu, có thể áp dụng các giải pháp thay thế tương đương về chức năng và mức độ tiếp cận, với điều kiện không làm suy giảm mức độ an toàn khai thác. Việc lựa chọn giải pháp thay thế phải được xem xét trong hồ sơ thiết kế cải tạo và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận theo quy định hiện hành.</p>
--	--	--

**CHỦ TRÌ XÂY DỰNG TIÊU  
CHUẨN**



**TS. Lương Tuấn Anh**